

Nhật ký thực địa đợt khảo sát 25-27/2/2013 (FW1-2013)

Chuyến khảo sát FW1-2013 có sự tham gia của các thành viên sau:

- 1) GS. TS. Phan Văn Tân, GD dự án
- 2) TS. Trần Quang Đức, Phó GD dự án
- 3) TS. Lưu Bích Ngọc, Trưởng nhóm WP2
- 4) TS. Ngô Đức Thành, Trưởng nhóm WP3
- 5) PGS. TS. Trần Ngọc Anh, Trưởng nhóm WP4
- 6) PGS. TS. Trần Anh Tuấn, Trưởng nhóm WP5
- 7) ThS. Nguyễn Trung Kiên, Trưởng nhóm WP6
- 8) TS. Bùi Quang Thành, Thư ký khoa học của dự án, thành viên WP6
- 9) Bùi Thị Hạnh, thành viên WP2
- 10)?? Trọng, thành viên WP2
- 11) Nguyễn Thị Thanh Huệ, Thư ký hành chính VP dự án
- 12) ThS. Đặng Đình Khá, thành viên WP4
- 13)?? Hoàn, thành viên WP5

### **Ngày 26/2: Làm việc ở Nghệ An**

Sáng 26/2, sau khi gặp vào trao đổi với lãnh đạo Chi cục Bảo vệ Môi trường Nghệ An, Cơ quan đầu mối cấp tỉnh tại Nghệ An, đoàn chia thành 02 nhóm:

1. Nhóm 1, gồm TS. Trần Quang Đức, PGS. TS. Trần Ngọc Anh và TS. Bùi Quang Thành: Ở lại làm việc tiếp với lãnh đạo Chi cục về việc thống kê, tổng hợp và khả năng khai thác các nguồn tài liệu, số liệu hiện có. Đồng thời thống nhất với lãnh đạo Chi cục về phương thức hợp tác trong việc thu thập các nguồn số liệu này.
2. Nhóm 2: Tất cả các thành viên còn lại đi cùng với anh Kỳ, cán bộ của Chi cục, xuống làm việc với UBND huyện Hưng Nguyên. Trong buổi làm việc này, UBND huyện uỷ quyền cho anh Hà, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường của huyện và chị Thái Diệu Hương, đại diện cho đầu mối của huyện cùng tham gia dự án tiếp. Anh Hà giới thiệu khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và những vấn đề có liên quan đến đặc điểm thủy tai (lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn,...) xảy ra trên địa bàn huyện, trong đó nhấn mạnh đến xã Hưng Nhân. Đại diện các nhóm nghiên cứu và các thành viên trong đoàn đặt câu hỏi và hai bên trao đổi thảo luận với nhau về việc lựa chọn điểm nghiên cứu. Sau đó huyện cử 02 cán bộ của Phòng đi cùng đoàn xuống khảo sát, phỏng vấn bà con xóm 3 xã Hưng Nhân. Chiều đoàn xuống làm việc với UBND xã Hưng Nhân. Tiếp đoàn là Chủ tịch xã Nguyễn Công Hoan, cán bộ địa chính xã Âu Đức Nhân và một số cán bộ khác. Anh Hoan đã mô tả khá chi tiết đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của xã, tình hình ngập lụt, xâm nhập mặn hàng năm xảy ra trên địa bàn xã. Toàn xã có 3808 (?) nhân khẩu với 920 hộ gia đình, chia thành 9 xóm, từ xóm 1 đến xóm 9. Đây là xã thuần nông. Thu nhập bình quân đầu người năm 2012 của xã là 12.5 triệu đồng. Hàng năm xảy ra 3-4 trận lụt. Nhân dân trong xã có truyền thống sống chung với lũ, có nhiều kinh nghiệm chống chọi với lũ lụt. Tuy nhiên, sự xâm nhập mặn ngày càng gia tăng, làm giảm diện tích trồng lúa và hoa màu. Những năm gần đây do nhiễm mặn nên các khu ruộng đã xuất hiện nhiều rươi và ngày càng chui vào nội đồng. Do đó hiện nay rươi trở thành một trong những đặc sản ở đây. Về ứng phó với lũ lụt, xã đã có một số nhà cộng

đồng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu. Sắp tới xã có chủ trương xây nhà cộng đồng tại từng xóm và kết hợp sử dụng nó như là nhà văn hoá xóm. Một trong những vật cản gây khó khăn cho xã trong việc cứu hộ dân khi có lũ lụt là sự hiện diện của con mương nổi, chia cắt thành hai nửa, tạo ra những dòng nước xiết và cản trở sự qua lại hai phía khi có sự cố.

#### **Ngày 27/2: Làm việc ở Hà Tĩnh**

1. Sáng 27/2, đoàn đón anh Trần Duy Chiến Chi cục phó Chi cục Thủy lợi Hà Tĩnh, và một cộng sự cùng đoàn đi xuống huyện Nghi Xuân. Tiếp đoàn là anh Tính, Chủ tịch huyện, anh Tuất, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, anh Hà Chu Lê, Chánh văn phòng và một số cán bộ khác. Theo đề nghị của đoàn, anh Tính đã khái quát đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện, trong đó nhấn mạnh các xã chịu ảnh hưởng của sự xâm nhập mặn là xã Cương Gián, xã Xuân Hội và xã Xuân Trường. Hiện nay huyện đang dự kiến xây công ngăn mặn giữ ngọt có sự kết hợp giữa Nghệ An – Hà Tĩnh. Huyện cũng chỉ đạo các bộ phận chức năng cung cấp những nguồn số liệu có thể có cho đoàn, như số liệu về thiệt hại qua các sự kiện thủy tai, các bản đồ quy hoạch sử dụng đất, giao thông. Riêng bản đồ quy hoạch phát triển kinh tế xã hội đang được thực hiện. Sau đó, đoàn cử anh Hoàn ở lại nắm tình hình các nguồn số liệu (cụ thể anh Hoàn bổ sung vào đây). Số còn lại được anh Tuất và anh Thành (?), cán bộ Phòng NN-PTNT dẫn xuống làm việc với UBND xã Xuân Hội. Ở đây, đoàn được anh Hương, Phó chủ tịch xã tiếp. Theo đề nghị của đoàn, anh Hương cũng giới thiệu về tình hình của xã, sau đó các thành viên và anh Hương đặt câu hỏi, trao đổi, thảo luận. Có thể tóm lược lại là xã Xuân Hội có khoảng 6000 nhân khẩu, các loại hình sinh kế chính là nông nghiệp, ngư nghiệp và xuất khẩu lao động. Thu nhập bình quân năm 2012 là 23 triệu đồng/người. Xã có 11 xóm trong đó có 1 xóm thuần ngư. Trước đây Xuân Hội là xã có nghề ngư rất phát triển, nhưng gần đây vì nhiều lý do mà chủ yếu liên quan đến khả năng đầu tư phương tiện đánh bắt xa bờ nên nghề này bị giảm sút rõ rệt. Sau đó anh Hương dẫn đoàn đi xuống địa bàn các xóm. (thầy Tuấn và cô Ngọc bổ sung thêm).
2. Chiều 27/2 đoàn đến làm việc tại Huyện Đức Thọ. Tiếp đoàn là anh Hải, Phó trưởng phòng NN-PTNT và anh Cường, Phó chánh Văn phòng UBND huyện. Qua thông tin trao đổi giữa các thành viên của đoàn với đại diện lãnh đạo huyện có thể tập trung vào những ý chính là: 1) Huyện có 7 xã ngoài đê và 4 xã vùng núi nằm trong vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của lũ lụt do mưa lớn; 2) Ảnh hưởng nặng nề nhất là các xã Đức La, Đức Quang; 3) Xã Tùng Ảnh nếu mưa trên 200mm sẽ ngập lụt cục bộ; 4) Yên Hồ là một xã có hai bộ phận trong đê và ngoài đê. Ngập lụt ở đây không phải do nước sông dâng cao mà do mưa lớn gây úng cục bộ. Sau đó anh Hải dẫn đoàn đi khảo sát các công ngăn mặn (?) và xuống xã Yên Hồ. Tại xã Yên Hồ, anh Hùng, Phó chủ tịch xã đã trình bày khái quát về tự nhiên, kinh tế xã hội của xã. Đây là xã nằm cuối huyện, địa hình hơi dốc về đông nam, cao ở phía tây bắc. Dân số có 1590 hộ với khoảng 4500 nhân khẩu. Hàng năm phải chịu ảnh hưởng của lũ lụt, ngập úng về mùa mưa, xâm nhập mặn về mùa khô. Trong xã có 4 thôn (một nửa thôn 3, một nửa thôn 4, thôn 5 và thôn 6) bị ngập lụt nặng, sâu nhất có thể ngập đến 2m. Thôn ngập lâu nhất là thôn 5 và một bộ phận thôn 6, khoảng 3-4 ngày. Về xâm nhập mặn, theo dân cho biết, càng ngày càng lấn sâu, nhất là những năm gần đây. Thu nhập bình quân năm 2012 là 19.5 triệu đồng/người. Một số tình hình khác: Xã đã được phê duyệt kế hoạch xây dựng nông thôn mới và đã được cấp vốn hoạt

động 2 năm nay. Xã chưa có bản đồ địa chính. Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 4.6% và có xu hướng giảm dần. Lực lượng lao động có xu hướng già đi. Số hộ xảy ra hiện tượng tái nghèo chủ yếu do bệnh tật. Ngập lụt chủ yếu ảnh hưởng lớn đến sản xuất, ít khi ngập sâu vào nhà. Tại đây đã quan trắc được hiện tượng “mưa mun” (nước mưa có màu đen sẫm như màu tro), thỉnh thoảng xảy ra vào khoảng tháng 7, tháng 8.

**Những ý kiến thảo luận sau đợt thực địa:**

- 1) Về cơ bản đã định hình được các nguồn số liệu có thể khai thác, thu thập tại các địa phương nhưng chưa xác định rõ phương thức khai thác (hợp đồng, mua, phương thức thanh toán,...)
- 2) Dự án cần làm rõ vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các địa phương (từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã)
- 3) Các nhóm đã có được những thông tin hữu ích qua đó định hướng cho việc triển khai các bước tiếp theo trong phạm vi dự án. Đặc biệt, giữa các nhóm (WP), nhất là nhóm 2 và nhóm 5, đã có được sự thống nhất hoàn toàn trong việc phối hợp thực hiện
- 4) Về việc lựa chọn điểm nghiên cứu, đối với Nghệ An và Quảng Bình đã hoàn toàn rõ ràng. Riêng đối với Hà Tĩnh, đã lựa chọn huyện Đức Thọ, xã Yên Hồ, đang cân nhắc có nên chọn thêm huyện Nghi Xuân nữa hay không. Sự lúng túng ở đây xuất phát từ ba lý do: 1) nếu lấy thêm huyện Nghi Xuân cần phải thực hiện đầy đủ mọi công đoạn như những huyện khác, tức là mở rộng thêm một điểm nghiên cứu, điều đó sẽ dẫn đến “bội chi” kinh phí mà hiện tại chưa xác định được dự án có đáp ứng được hay không; 2) xuất phát từ cách đặt vấn đề là tác động của thủy tai đến thủy sản (vì đối với Xuân Hội, nếu làm, sẽ tập trung vào thủy sản), chưa rõ những hiện tượng thủy tai nào trong số các hiện tượng mà dự án dự định nghiên cứu (lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn) sẽ có tác động ở đây (theo phân tích, ở đây hầu như không chịu ảnh hưởng của lũ lụt, xâm nhập mặn, hạn hán đối với thủy sản). Chỉ có thể còn khả năng nữa là hiện tượng triều cường do dao động mực nước biển. Tuy nhiên, hiện tượng này cũng chưa thấy biểu hiện; 3) đoàn đã đặt vấn đề với huyện và xã về việc chọn điểm nghiên cứu. Lãnh đạo huyện và xã cũng rất nhiệt tình và đặt nhiều hy vọng. Việc không chọn có thể gây nên sự hiểu nhầm hoặc làm mất uy tín của đoàn. Mọi người thống nhất chờ sự thảo luận giữa ba Trưởng nhóm 2, 4 và 5 (cô Ngọc, thầy Ngọc Anh và thầy Tuấn) sau đó đưa ý kiến đề chủ nhiệm dự án quyết định.
- 5) Trên tinh thần đó, các nhóm chủ động bắt đầu triển khai những nội dung chuyên môn.
- 6) Về vấn đề tài chính cho các nhóm hoạt động: Thực hiện theo Quy định hiện hành của Nhà nước và của DFC.